TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HNGĐ-ST
Ngày 31/5/2022
"V/v Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Khải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Thanh Trường.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Trình.

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Thủy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Đinh Trọng Nho - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 36/2022/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2022 về việc Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Hà Thị Phượng**, sinh năm 1988.

HKTT: Xóm Nhằn Thượng, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

2. Bị đơn: Anh **Phạm Văn Tiến**, sinh năm 1978.

Nguyên quán: Xã Thụy Bình, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

HKTT: Xóm Nhằn Thượng, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Hiện nay anh Phạm Văn Tiến đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Cẩm.

Địa chỉ: Xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

(Chị Phượng và anh Tiến đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 24/02/2022, bản tự khai ngày 15/3/2022, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 16/5/2022 nguyên đơn chị Hà Thị Phượng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tháng 11 năm 2006 chị Hà Thị Phượng kết hôn với anh Phạm Văn Tiến, hai bên có tự do tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng ở chung với gia đình nhà chị Phượng tại xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn một thời gian, sau đó vợ chồng thuê nhà ở dưới Hà Nội để tiện cho công việc buôn bán, làm ăn, vợ chồng cũng không ở một chỗ cố định mà di chuyển nhiều nơi vì là lao động tự do nay đây mai đó. Thời gian mới kết hôn tình cảm vợ chồng êm ấm, hòa thuận. Đến khoảng mấy năm gần đây mâu thuẫn vợ chồng bắt đầu phát sinh, lý do vợ chồng bất đồng quan điểm trong mọi mặt của đời sống, trong kinh tế gia đình, trong cách ăn ở đối xử với nhau hàng ngày, trong quan hệ ứng xử giữa bên nội và bên ngoại, bản thân anh Tiến mải chơi bời, không chịu tu trí làm ăn, không chăm lo đến gia đình, mặc dù chị Phượng và gia đình bố mẹ hai bên nội ngoại đã khuyên bảo, tha thứ cho anh Tiến nhiều lần, nhưng anh không có thay đổi, vợ chồng thường xẩy ra cãi nhau, xúc phạm nhau. Đến khoảng gần cuối năm 2020 anh Tiến vi phạm pháp luật tại huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, đến năm 2021 anh Tiến bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xử phạt tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Đánh bạc, hiện nay anh Tiến đang chấp hành án tại Trại giam Thanh Cẩm, địa chỉ: Xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Từ khi anh Tiến đi chấp hành án đến nay chị Phượng không đến thăm gặp anh Tiến lần nào, vợ chồng ly thân từ khi anh Tiến đi chấp hành án năm 2021 không liên lạc với nhau. Nay chị Phượng nhận thấy hôn nhân không đem lại hạnh phúc, tình cảm với anh Tiến không còn nên chị đề nghị được ly hôn anh Tiến để giải phóng cho nhau, ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị Hà Thị Phượng và anh Phạm Văn Tiến có 02 con chung là Phạm Quỳnh Anh, sinh ngày 04/12/2007 và cháu Phạm Gia Huy, sinh năm 21/02/2016, từ khi anh Tiến bị bắt và đi chấp hành án phạt tù thì các con chung của anh chị đang ở cùng với chị Phượng và bà ngoại tại xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn. Ly hôn chị Phượng đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung đến khi thành niên, chị tự nguyện không yêu cầu anh Tiến cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay

chị Phượng ở chung với mẹ đẻ có nhà ở ổn định, chị đang làm nghề bán hàng có thu nhập khoảng 7 đến 8 triệu/ 1 tháng, chị khẳng định đảm bảo được kinh tế, điều kiện ăn ở để nuôi dạy con cái học hành, trưởng thành.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và tư trang riêng: Chị Hà Thị Phượng trình bày vợ chồng không có, ly hôn chị không có đề nghị gì.

Bị đơn anh Phạm Văn Tiến đang chấp hành án tại trại giam Thanh Cẩm, địa chỉ xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Tại bản tự khai ngày 27/4/2022 anh Phạm Văn Tiến trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Tiến và chị Phượng có tự do tìm hiểu tự nguyện và kết hôn với nhau năm 2006, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng thuê nhà sinh sống tại xã Trần Phú, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội để làm ăn, tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc. Đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, lý do anh Tiến vi phạm pháp luật không có điều kiện chăm sóc gia đình, hiện nay anh Tiến đang chấp hành án tại trại giam Thanh Cẩm, địa chỉ: Xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Nay chị Phượng đề nghị ly hôn anh, anh Tiến đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Tiến và chị Phượng có 02 con chung là cháu Phạm Quỳnh Anh, sinh ngày 04/12/2007 và cháu Phạm Gia Huy, sinh ngày 21/02/2016, từ khi anh đi chấp hành án phạt tù thì các con chung của anh chị vẫn ở với chị Phượng. Khi ly hôn anh Tiến đồng ý để chị Phượng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung đến khi thành niên, vì anh đang chấp hành án không có điều kiện chăm sóc hai con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Tiến xác định vợ chồng anh không có tài sản chung, không có công nợ chung. Ly hôn anh không có yêu cầu, đề nghị gì.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

Về nội dung vụ án: Có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị Phượng. Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Hà Thị Phượng được ly hôn anh Phạm Văn Tiến. Về con chung: Giao con chung của anh chị là cháu Phạm Quỳnh Anh, sinh ngày 04/12/2007 và cháu Phạm Gia Huy, sinh ngày 21/02/2016 cho chị Phượng được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung thành niên. Anh Tiến không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Phượng tự nguyện không yêu cầu. Các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí: Chị Phượng phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 25/02/2022 chị Hà Thị Phượng nộp đơn khởi kiện về việc ly hôn, nuôi con chung với anh Phạm Văn Tiến, anh Tiến có hộ khẩu thường trú tại xóm Nhằn Thượng, xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Đây là tranh chấp Hôn nhân gia đình được Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Anh Phạm Văn Tiến hiện đang chấp hành án tại trại giam Thanh Cẩm, địa chỉ: xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa vì vậy anh Tiến không thể đến Tòa án để làm việc được, chị Phượng có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải ngày 16/5/2022, vì vậy đây là vụ án không tiến hành hòa giải được. Anh Tiến có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 27/4/2022, chị Phượng có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 19/5/2022. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Phượng và anh Tiến là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Phượng và anh Phạm Văn Tiến đăng ký kết hôn ngày 13/11/2006 tại UBND xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, vợ chồng cùng thuê nhà ở tại thành phố Hà Nội để làm ăn, buôn bán. Đến khoảng năm 2020 mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, lý do chủ yếu là anh Tiến vi phạm pháp luật bị Tòa án xử phạt tù giam và phải đi chấp hành án tại trại giam Thanh Cẩm, từ đó vợ chồng không ai còn quan tâm đến nhau,

khi anh Tiến đi chấp hành án thì chị Phượng cũng chưa lần nào lên thăm hỏi, chia sẻ với anh Tiến. Nội dung này đã được các đương sự thừa nhận tại bản tự khai. Hội đồng xét xử thấy rằng: Tình trạng hôn nhân giữa chị Phượng và anh Tiến đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Phượng và anh Tiến cũng đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng thống nhất ly hôn để ổn định cuộc sống. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phượng với anh Tiến là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Hà Thị Phượng và anh Phạm Văn Tiến đều xác định vợ chồng có hai con chung là cháu Phạm Quỳnh Anh, sinh ngày 04/12/2007 và cháu Phạm Gia Huy, sinh ngày 21/02/2016. Ly hôn quan điểm chị Phượng xin được nuôi hai con chung đến khi các con chung thành niên, chị không yêu cầu anh Tiến cấp dưỡng nuôi con chung, công việc hiện nay chị Phượng đang làm là bán hàng có thu nhập khoảng 7 đến 8 triệu/ 1 tháng, chị ở chung với mẹ đẻ có chỗ ở ổn định. Quan điểm của anh Tiến tại bản tự khai cũng đồng ý để chị Phượng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung đến khi thành niên, vì anh đang đi chấp hành án không có điều kiện chăm sóc con chung. Hội đồng xét xử xét thấy: Từ khi anh Tiến đi chấp hành án đến nay cháu Anh và cháu Huy ở với chị Phượng và bà ngoại, được chị và gia đình chăm sóc, nuôi dưỡng, đảm bảo điều kiện học hành, cháu Huy còn nhỏ vừa được hơn 6 tuổi, tại bản tự khai ngày 15/3/2022 cháu Anh có nguyện vọng xin được ở với mẹ, anh Tiến không có điều kiện để nuôi con. Vì vậy cần giao con chung của anh chị là cháu Phạm Quỳnh Anh và cháu Phạm Gia Huy cho chị Phượng được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung thành niên là phù hợp với thực tế và đúng theo quy định pháp luật. Anh Tiến không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Phượng tự nguyện không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp, tư trang riêng: Chị Hà Thị Phượng và anh Phạm Văn Tiến đều xác định vợ chồng không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Hà Thị Phượng phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hà Thị Phượng đối với anh Phạm Văn Tiến. Xử cho chị Hà Thị Phượng được ly hôn anh Phạm Văn Tiến.

2. Về con chung: Giao con chung của anh chị là cháu Phạm Quỳnh Anh, sinh ngày 04/12/2007 và cháu Phạm Gia Huy, sinh ngày 21/02/2016 cho chị Hà Thị Phượng được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung thành niên. Anh Tiến không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Phượng tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn anh Phạm Văn Tiến không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hà Thị Phượng phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Phượng đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số: AA/2020/0006723 ngày 28/02/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Nay chuyển thành án phí.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi nguyên đơn

thường trú, trụ sở Trại giam nơi bị đơn đang chấp hành án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKS huyện + tỉnh;*
- *Chi cục THADS huyện.*
- *UBND xã Tân Minh, huyện Thanh Sơn;*
- *Lưu HS + VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Vũ Quang Khải

s